

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-PT

Ngày 24-10-2018

V/v ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Thẩm phán:

Bà Trần Minh Phương

Ông Cao Thành Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2018/TLPT-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2018 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2018/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2981/2018/QĐ-PT ngày 18 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990, nơi ĐKNHTT: Tổ Đ, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng, nơi tạm trú: Nhà trọ thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Văn T, sinh năm 1974, nơi cư trú: Tổ Đ, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người kháng cáo:* Anh Ngô Văn T là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T và bị đơn là anh Ngô Văn T trình bày: Chị T và anh T xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/10/2015 tại UBND phường V, quận K, thành phố Hải Phòng. Vợ chồng

chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì liên tục phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị T khai nguyên nhân mâu thuẫn do chênh lệch về tuổi tác, quan điểm sống khác nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xô xát, và xúc phạm lẫn nhau. Chị T đã nhiều lần bỏ đi để vợ chồng có thời gian suy nghĩ và nhìn nhận lại tình cảm nhưng sau khi chị T quay về thì vợ chồng lại tiếp tục phát sinh mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Do quá căng thẳng tình cảm nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2017 đến nay, không liên lạc, hỏi thăm nhau, là cắt đứt mọi vấn đề về kinh tế. Trong thời gian sống ly thân, anh T luôn xúc phạm, cho người theo dõi đe dọa chị T. Chị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hòa hợp nên chị T đề nghị được ly hôn với anh T. Anh T cho rằng: Nghe những người làm cùng công ty kể lại thì chị T có mối quan hệ không lành mạnh với người đàn ông khác, nhiều lần anh thấy chị T nhắn tin điện thoại không đúng, nên chị T không còn xứng đáng với anh về mặt tình cảm, chị T còn luôn đòi hỏi anh về vật chất, không chăm lo cho gia đình và hỗn láo với bố mẹ chồng. Vợ chồng xảy ra xô xát, xích mích nhau nhưng do anh vẫn còn tình cảm với chị T nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị T và anh T có 01 con chung là cháu Ngô Thành Phát, sinh ngày 12/4/2013. Khi ly hôn chị T đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T đồng ý để chị T nuôi con.

Về tài sản chung: Chị T, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.,

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn T.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ngô Thành Phát, sinh ngày 12/4/2013 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu chị T, anh T có yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu chị T, anh T có yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 08/8/2018 anh Ngô Văn T kháng cáo về phần quan hệ hôn nhân đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận đơn ly hôn của chị T, xem xét lại tính trung thực, công minh của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn để vợ chồng có thời gian đoàn tụ gia đình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của anh Ngô Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp về việc ly hôn, nuôi con khi ly hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân quận K thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Về nội dung:

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/10/2012 tại Ủy ban nhân dân phường V, quận K, thành phố Hải Phòng. Theo Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3]. Quá trình chung sống: Chị T và anh T nhiều lần xảy ra xô xát, cãi vã, xúc phạm nhau, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, chênh lệch nhiều về tuổi tác, nghi ngờ nhau không chung thủy. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay, không liên lạc nhau và cũng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm và kinh tế. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T là có cơ sở. Do vậy: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử cho chị T được ly hôn với anh T là phù hợp với các quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4]. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, anh T phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là anh Ngô Văn T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 26/2018/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Xử:

1. Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Ngô Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng con chung là Ngô Thành Phát sinh ngày 12 tháng 4 năm 2013 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu chị T, anh T có yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

4. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 10319 ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Anh Ngô Văn T phải nộp 300.000đ án phí phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 10195 ngày 08 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Anh Ngô Văn T đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thủy

